

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỤC NGẠN
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 54/2021/HS-ST
Ngày 20-08-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NGẠN, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Nhường.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Ngọc Côn; Ông Trần Văn Sáng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Diệp Văn Vĩ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Khắc Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 08 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 53/2021/TLST - HS ngày 05 tháng 07 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 49/2021/QĐXXST - HS ngày 22 tháng 07 năm 2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 27/2021/HSST-QĐ ngày 10 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Vy Văn N; Tên gọi khác: Không; Sinh năm 1982, tại huyện LN, tỉnh Bắc Giang; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: thôn T, xã Q, huyện LN, tỉnh Bắc Giang; Nghề nghiệp: Tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Chức vụ, đoàn thể, Đảng phái: Không; Trình độ văn hoá: Lớp 9/12; Bố đẻ: Vy Văn K (đã chết); Mẹ đẻ: Vy Thị Kh, sinh năm 1940 trú tại thôn T, xã Q, huyện LN, tỉnh Bắc Giang; Vợ: Vi Thị H, sinh năm 1983 trú tại thôn T, xã Q, huyện LN, tỉnh Bắc Giang; con: Có 02 con, lớn sinh năm 2004, nhỏ sinh năm 2015; Anh chị em ruột: Có 07 anh chị em, bản thân bị cáo là thứ 7.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại tại nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Anh Tân Văn H, sinh năm 1982. Có mặt

- Địa chỉ: Thôn K, xã P, huyện LN, Bắc Giang.

Người làm chứng:

1. Anh Vi Văn C, sinh năm 1987. Vắng mặt

- Địa chỉ: Thôn T, xã K, huyện LN, tỉnh Bắc Giang.

2. Anh Vi Văn H, sinh năm 1980. Vắng mặt

- Địa chỉ: Thôn T, xã K, huyện LN, tỉnh Bắc Giang.

3. Anh Vi Thị H, sinh năm 1982. Vắng mặt

- Địa chỉ: Thôn T, xã K, huyện LN, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào năm 2018, anh Tân Văn H có bán cho bị cáo Vy Văn N 02 máy trộn bê tông, 01 bộ cốt pha, 01 máy đánh bóng bề mặt bê tông với giá 225.000.000 đồng. N mới trả được cho anh H số tiền 212.000.000 đồng, còn nợ lại 13.000.000 đồng anh H đòi nhiều lần nhưng N không trả. Đến khoảng 20 giờ ngày 04/10/2020, anh H gọi điện cho N để đòi số tiền trên, N bảo anh H vào nhà N để nói chuyện anh H không đồng ý và hẹn N ra ngã ba C, xã Q, huyện LN để nói chuyện N đồng ý. Sau đó N lên xe ô tô nhãn hiệu Nissan Bluedird, biển số 98A-028.33 của mình và điều khiển xe lùi từ sân ra đến cổng thì gặp anh H lái xe ô tô nhãn hiệu Toyota Hilux loại xe bán tải, biển số 98C-189.69 đi đến cổng nhà N. Thấy anh H, N xuống xe đi đến bảo anh H vào nhà N nói chuyện nhưng anh H không vào, vẫn ngồi trên xe ô tô của mình, hạ kính xe xuống nói với N: “Trong hai ngày tới mày phải trả tiền tao không thì tao đến lấy lại máy”, hai bên xảy ra cãi nhau, sau đó anh H lùi xe ra để đi về. Còn N lên xe ô tô của mình rồi điều khiển xe đuổi theo xe của anh Hùng, khi N đuổi theo được khoảng 50 mét thì thấy anh H dừng xe lại, N cũng dừng xe lại, lúc này đầu xe ô tô của N đỡ gần sát đầu xe ô tô của anh H. N xuống xe đi đến sát kính lái xe ô tô của anh Hùng, lúc này anh Hùng vẫn ngồi trên ghế lái, N bảo anh Hùng vào nhà mình nói chuyện nhưng anh H không vào và hai bên tiếp tục xảy ra cãi vã. Sau đó anh Hùng lùi xe ô tô của mình để ra về, khi lùi đến cổng nhà ông Vy Văn H, trú tại thôn N, xã Q thì N điều khiển xe ô tô của mình đuổi theo đâm vào đầu xe ô tô của anh H, khiến cả hai xe ô tô bị hư hỏng phần đầu xe. Anh H đã gọi điện thoại trình báo Công an xã Quý Sơn và Công an huyện Lục Ngạn.

Sau khi tiếp nhận nguồn tin, cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn tiến hành khám nghiệm hiện trường, tạm giữ xe ô tô nhãn hiệu Nissan Bluedird, biển số 98A-028.33 và xe ô tô nhãn hiệu Toyota Hilux loại xe bán tải, biển số 98C-189.69.

Ngày 21/10/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn tiến hành thu giữ của Vy văn N gồm: 01 giấy đăng ký xe ô tô biển số 98A-028.33, 01 giấy chứng nhận kiểm định, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc và 01 bằng lái xe ô tô hạng C mang tên Vy Văn N; thu giữ của anh Tân Văn H gồm: 01 giấy phép lái xe số 310098006018 mang tên Tân Văn Hùng, 01 giấy bảo hiểm quân đội số 20147616, 01 giấy chứng nhận kiểm định mang số 8527915, 01 giấy bảo hiểm trách nhiệm dân sự của xe ô tô biển số 98C-189.69, 01 giấy biên nhận thế chấp của ngân hàng VPbank cấp ngày 06/3/2019 và 01 bản phô tô đăng ký xe ô tô biển số 98C-189.69. Đồng thời cơ quan điều tra tiến hành khám nghiệm phương tiện xe ô tô biển số 98A-028.33 và xe ô tô biển số 98C-189.69. Kết quả:

+ Khám xe ô tô nhãn hiệu Nissan Bluedird, biển số 98A-028.33 có những dấu vết sau: Nắp ca bô bị cong gập theo chiều từ trước về sau; từ dưới lên trên; góc bên phải phía trước bị cong, nứt sơn kim loại, kích thước (6x3)cm; Về hệ thống đèn chiếu sáng, xi nhan bên phải phía trước, mặt calăng bị bật các nẩy phần bên phải, có vết xước nhựa, kích thước (15x2,5)cm; Ba đèn sóc phía trước phần bên phải bị móp, biến dạng có vết nứt vỡ trên diện (80x26)cm; Ốp kim loại đầu xe bên phải phần đầu bị chùn cong, biến dạng có vết nứt vỡ, bật sơn theo chiều từ trước về sau, kích thước (30x27)cm, điểm thấp nhất cách mặt đất là 47cm; Ba đèn sóc phía trước phần bên phải bám dính chất màu trắng nghi sơn. Có vết trượt xước sơn nhựa (BL: 44-52).

+ Khám phương tiện xe ô tô nhãn hiệu Toyota Hilux loại xe bán tải, biển số 98C-189.69: Biển số xe bị cong, biến dạng theo chiều từ trước về sau, mặt kính của biển số xe bị vỡ, bám dính chất màu xanh nghi sơn, trên diện (20x26)cm; Ba đèn sóc bị bật các lẫy phần bên phải phần phía dưới bị móp, biến dạng theo chiều từ trước về sau, có vết cày xước, vỡ, sơn nhựa bám dính chất màu đen và các mảnh thủy tinh trên diện (92x32)cm; Mặt Ca lăng phía dưới phần bên phải đầu xe bị biến dạng theo chiều từ trước về sau (BL: 53-60).

Ngày 29/10/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn ra Yêu cầu định giá tài sản đối với thiệt hại của xe ô tô nhãn hiệu Toyota Hilux loại xe bán tải, biển số 98C-189.69 và xe ô tô nhãn hiệu Nissan Bluedird, biển số 98A-028.33. Tại Kết luận định giá tài sản số 165/KL-HĐ và số 166/KL-HĐ, cùng ngày

30/10/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng huyện Lục Ngạn kết luận: tổng giá trị thiệt hại của xe ô tô nhãn hiệu Toyota Hilux loại xe bán tải, biển số 98C-189.69 là: 7.590.000 đồng; tổng giá trị thiệt hại của xe ô tô nhãn hiệu Nissan Bluedird, biển số 98A-028.33 là: 5.200.000 đồng.

Ngày 27/10/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn ra Quyết định trưng cầu giám định cơ chế hình thành dấu vết trên xe ô tô nhãn hiệu Nissan Bluedird, biển số 98A-028.33 và xe ô tô nhãn hiệu Toyota Hilux loại xe bán tải, biển số 98C-189.69. Tại Kết luận giám định số 1610/KL-KTHS, ngày 05/11/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận: Dấu vết chùn cong, mài sát sơn, kim loại, dính chất màu trắng tại bên phải nắp ca pô trước, đèn chiếu sáng bên phải, bên phải ba đèn sóc trước của xe ô tô 98A-023.33 được hình thành do va chạm với dấu vết chùn cong, mài sát sơn nhựa, kim loại, dính chất màu xanh tại biển số trước, bên phải ba đèn sóc trước của xe ô tô 98C-189.69 tạo nên là phù hợp.

Ngày 07/01/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn ra quyết định trưng cầu giám định bổ sung số 01, ngày 07/01/2021, xác định điểm va chạm của xe ô tô nhãn hiệu Nissan Bluedird, biển số 98A-028.33 và xe ô tô nhãn hiệu Toyota Hilux loại xe bán tải, biển số 98C-189.69. Tại Kết luận giám định bổ sung số 106^a/KL-KTHS, ngày 17/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang đã kết luận: Dấu vết mài trượt màu đen ký hiệu số 3 và số 5 được hình thành do quá trình va chạm xe ô tô 98C-189.69 bị đẩy lùi, trượt trên mặt đường tạo nên là phù hợp. Vị trí va chạm giữa xe ô tô 98A-028.33 với xe ô tô 98C-189.69 trên mặt đường tại vị trí dấu vết mảnh nhựa vỡ ký hiệu số 4. Không đủ điều kiện để xác định tốc độ của 2 phương tiện trước khi xảy ra tai nạn.

Ngày 30/10/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn kiểm tra chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 của Tân Văn H, thu giữ 03 đoạn video do anh H quay lại quá trình N khai báo với Công an xã Quý Sơn về việc sử dụng xe ô tô của N đâm vào xe ô tô của anh Hùng. Ba đoạn video trên khi thu giữ được sao lưu vào đĩa CD và được niêm phong theo quy định.

Ngày 20/01; 20/3; 21/3; 23/3/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn ghi âm giọng nói của Vy Văn N; anh Diệp Đình P; anh Tô Văn M và anh Tân Văn H, được ghi vào đĩa CD, niêm phong để phục vụ công tác giám định. Ngày 23/3/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn ra Quyết định trưng cầu giám định số 91, ngày 23/3/2021, trưng cầu Viện khoa học hình sự Bộ Công an giám định đối với 03 đoạn Video được thu giữ tại điện thoại

của anh Tân Văn H, có bị cắt ghép, chỉnh sửa nội dung không; Trong các tệp video gửi giám định có giọng nói của Vy Văn N không; dịch các tệp video thành dạng văn bản theo cuộc đối thoại của từng người. Tại Kết luận giám định số 2284/C09-P6, ngày 05/5/2021 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận:

- Không phát hiện thấy dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung file video cần giám định.

- Tiếng nói của người đàn ông trong file âm thanh mẫu cần giám định (ký hiệu “N” trong bản dịch nội dung ghi âm mẫu cần giám định) và tiếng nói của Vy Văn N trong mẫu so sánh là của cùng một người.

- Tiếng nói của người đàn ông trong file âm thanh mẫu cần giám định (ký hiệu “Mạo” trong bản dịch nội dung ghi âm mẫu cần giám định) và tiếng nói của Tô Văn Mạo trong mẫu so sánh là của cùng một người.

- Tiếng nói của người đàn ông trong file âm thanh mẫu cần giám định (ký hiệu “Phương” trong bản dịch nội dung ghi âm mẫu cần giám định) và tiếng nói của Diệp Đình Phương trong mẫu so sánh là của cùng một người.

- Không tiến hành giám định tiếng nói Tân Văn H vì mẫu so sánh có chất lượng kém, không phù hợp với mẫu cần giám định.

- Đã chuyển nội dung tiếng nói trong file video mẫu cần giám định thành văn bản.

Quá trình điều tra, Vy Văn N không thừa nhận hành vi phạm tội của bản thân. Tuy nhiên ngay sau khi sự việc xảy ra, tại buổi làm việc hồi 21 giờ, ngày 04/10/2020 với cán bộ Công an xã Quý Sơn, Vi Văn N xác định do quá trình xảy ra mâu thuẫn, N bảo anh H xuống nói chuyện nhưng anh H không chịu xuống và có lời nói thách thức N nên N đã điều khiển xe ô tô của mình đâm xe vào xe ô tô của anh H, phù hợp với lời khai của anh Tân Văn H; phù hợp với 03 đoạn video đã thu giữ tại điện thoại của anh Tân Văn Hu và phù hợp với bản Kết luận giám định số 2284/C09-P6, ngày 05/5/2021 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an.

Về vật chứng: Đối với xe ô tô nhãn hiệu Toyota Hilux loại xe bán tải, biển số 98C-189.69, 01 giấy phép lái xe số 310098006018 mang tên Tân Văn H, 01 giấy bảo hiểm quân đội số 20147616, 01 giấy chứng nhận kiểm định mang số 8527915, 01 giấy bảo hiểm trách nhiệm dân sự của xe ô tô biển số 98C-189.69, 01 giấy biên nhận thế chấp của ngân hàng VPbank cấp ngày 06/3/2019, ngày 09/10/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn đã Quyết định xử lý vật chứng số 96A, trả lại cho anh Tân Văn H là chủ sở hữu. Đối với xe ô tô nhãn hiệu Nissan Bluedird, biển số 98A-028.33; 01 giấy đăng ký xe biển số 98A-028.33, 01 giấy

chứng nhận kiểm định, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc và 01 bằng lái xe ô tô hạng C mang tên Vy Văn N được chuyển đến kho vật chứng thuộc Chi Cục thi hành án dân sự huyện Lục Ngạn để xử lý theo quy định.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, anh Tân Văn H yêu cầu Vy Văn N phải bồi thường cho anh số tiền sửa xe là 9.211.000 đồng. N chưa bồi thường cho anh H số tiền trên.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Vy Văn N thừa nhận hành vi phạm tội của mình, bị cáo xác định trong lúc nóng nảy sau khi cãi nhau với người bị hại, không làm chủ được bản thân bị cáo đã lên xe của mình và điều khiển xe ô tô đâm vào xe của anh H làm hư hỏng phần đầu xe của anh H. Bị cáo xác định bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn truy tố bị cáo về hành vi phạm tội của bị cáo là đúng, không oan sai gì, bị cáo đã nộp số tiền 7.590.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lục Ngạn để bồi thường thiệt hại cho người bị hại. Bị cáo xin lỗi người bị hại vì đã gây ra thiệt hại về tài sản cho người bị hại.

Tại phiên tòa bị hại là anh Tân Văn H xác định vào buổi tối ngày 4/10/2020 giữa anh và bị cáo Vy Văn N có hẹn gặp nhau để giải quyết việc bị cáo N còn nợ tiền anh, sau khi gặp hai bên có lời qua tiếng lại sau đó N dùng xe ô tô của N đâm vào đầu xe của anh gây hư hỏng, thiệt hại cho xe ô tô của anh. Trong quá trình giải quyết vụ án anh có yêu cầu bị cáo N phải bồi thường cho anh số tiền 9.211.000 đồng. Nay anh yêu cầu bị cáo N phải bồi thường cho anh số tiền tổng là 25.000.000 đồng gồm tiền chi phí sửa chữa xe bị hư hỏng, tiền trả tiền lưu kho bến bãi trong quá trình giải quyết vụ án, tiền anh phải thuê xe để đi làm trong thời gian anh không có xe để đi lại. Nếu bị cáo N bồi thường đủ cho anh số tiền 25.000.000 đồng thì anh xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa sau khi nghe lời trình bày và yêu cầu của bị hại về phần bồi thường dân sự, bị cáo Vy Văn N đồng ý bồi thường cho anh Tân Văn H số tiền 25.000.000 đồng như anh H yêu cầu. Anh H xác định nếu bị cáo N bồi thường cho anh ngay số tiền 25.000.000 đồng hoặc nộp tiền ngay vào tài khoản tại Kho bạc nhà nước thì anh xin giảm nhẹ cho bị cáo N, còn nếu bị cáo N không trả được tiền anh Ngay thì anh đề nghị H đồng xét xử theo quy định pháp luật. Bị cáo Vy Văn N xác định vẫn đồng ý bồi thường cho anh Tân Văn H số tiền 25.000.000 đồng nhưng bị cáo không thể trả ngay tại phiên tòa được.

Tại phiên tòa người làm chứng vắng mặt, H đồng xét xử công bố lời khai của những người này có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 50/CT-VK-HS ngày 27/06/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn đã truy tố bị cáo Vy Văn N về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự .

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên trình bày lời luận tội, giữ N quan điểm truy tố đối với bị cáo Vy Văn N về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” như Cáo trạng và đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị H đồng xét xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vy Văn N phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

2. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 178, điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt Vy Văn N từ 9 (chín) tháng đến 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 (mười tám) đến 24 (hai mươi bốn) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu xung công: 01 Xe ô tô nhãn hiệu Nissan Bluedird, biển số 98A-028.33; 01 giấy đăng ký xe biển số 98A-028.33, 01 giấy chứng nhận kiểm định, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc.

- Trả lại cho bị cáo Vy Văn N 01 bằng lái xe ô tô hạng C mang tên Vy Văn N nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

4. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ điều 589 Bộ luật dân sự, buộc bị cáo Vy Văn N bồi thường cho anh Tân Văn H số tiền 25.000.000 đồng. Xác nhận bị cáo cáo N đã nộp số tiền 7.590.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang theo Biên lai thu số AA/2018/0000864 ngày 09/08/2021.

5. Về án phí: Bị cáo Vy Văn N phải chi án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo Vy Văn N không có tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát.

Bị hại anh Tân Văn H nhất trí với các vấn đề khác của bản luận tội mà vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo Vy Văn N. Riêng về phần hình phạt Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo N anh Tân Văn H không nhất trí, anh H tranh luận cho rằng mức án Viện kiểm sát đề nghị với bị cáo N là nhẹ, anh đề nghị phải xử hình phạt tù giam đối với bị cáo N.

Đại diện Viện kiểm sát đối đáp với tranh luận của anh Tân Văn H: Vị đại diện Viện kiểm sát cho rằng căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy, bị cáo có 3 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình

sự quy định tại khoản 1 điều 51, đó là bị cáo là người có nhân thân tốt phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã tự nguyện khắc phục một phần hậu quả thiệt hại và thoả thuận được toàn bộ phần bồi thường với người bị hại. Do vậy, đề nghị cho bị cáo mức án từ 9 (chín) tháng đến 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 (mười tám) đến 24 (hai mươi bốn) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm án treo là phù hợp.

Lời nói sau cùng: Bị cáo Vy Văn N xin lỗi người bị hại và xin H đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo để có cơ H sửa chữa sai lầm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, H đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hội đồng xét xử xét thấy hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người làm chứng không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa người làm chứng vắng mặt đã được tổng đạt hợp lệ, vắng mặt lần thứ 2 không có lý do, những người này đã có lời khai trong hồ sơ vụ án. Căn cứ Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự H đồng xét xử giải quyết vụ án theo thủ tục C và xét xử vắng mặt những người làm chứng.

[3] Tại phiên tòa bị cáo Vy Văn N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Căn cứ lời khai của bị cáo, lời khai của bị hại, của người làm chứng, căn cứ vào kết quả khám nghiệm phương tiện; Kết luận định giá tài sản số 165/KL-HĐ và số 166/KL-HĐ, cùng ngày 30/10/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng huyện Lục Ngạn; Kết luận giám định số 1610/KL-KTHS, ngày 05/11/2020 của Phòng Kỹ

thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang và Kết luận giám định bổ sung số 106^a/KL-KTHS, ngày 17/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang về cơ chế hình thành dấu vết và xác định điểm va chạm trên thân xe ô tô; Kết luận giám định số 2284/C09-P6, ngày 05/5/2021 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an, các tang vật chứng thu được và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Có đủ căn cứ xác định: Khoảng 21 giờ, ngày 04/10/2020, tại thôn T, xã Q, huyện LN, do mâu thuẫn trong việc nợ tiền mua máy phục vụ việc xây dựng. Bị cáo Vy Văn N, sinh năm 1982 trú tại thôn T, xã Q, huyện LN đã điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Nissan Bluebird, biển số 98A-028.33 đâm vào đầu xe ô tô nhãn hiệu Toyota Hilux loại xe bán tải, biển số 98C-189.69 của anh Tân Văn H, sinh năm 1982 trú tại thôn K, xã P, huyện LN, tỉnh Bắc Giang, làm phần đầu xe ô tô của anh H bị hư hỏng, giá trị thiệt hại là 7.590.000 đồng.

Hành vi nêu trên của bị cáo Vy Văn N đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”. Cáo trạng và bản Luận tội của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn tại phiên tòa đã truy tố bị cáo Vy Văn N về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội và đúng quy định pháp luật.

[4] Xét về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã H, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây bất bình trong quần chúng nhân dân và ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Hành vi đó không những làm hư hỏng thiệt hại tài sản của người khác mà còn gây mất trật tự an toàn công cộng tại địa phương. Bị cáo là người trưởng thành, có khả năng nhận thức về hành vi của mình là trái với quy định của pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, do bị cáo không làm chủ bản thân nên đã có hành động cố ý dùng xe của mình đâm vào xe của người bị hại gây thiệt hại về tài sản cho người bị hại. Tuy nhiên, khi lượng hình H đồng xét xử cũng xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định mức án phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo.

[5] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tự nguyện khắc phục hậu quả cho người bị hại; bị cáo là người có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu thuộc trường

hợp ít nghiêm trọng, do đó bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Qua đánh giá nêu trên, Hội đồng xét xử thấy bị cáo là người có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên không nhất thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã H, mà chỉ cần giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục và ấn định thời gian thử thách cũng có đủ điều kiện cải tạo để bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã H như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình giải quyết vụ án bị hại yêu cầu bị cáo phải bù đắp số tiền 9.211.000 đồng là tiền sửa xe. Tuy nhiên, tại phiên tòa hôm nay anh Tân Văn H yêu cầu bị cáo bồi thường thêm cho anh với tổng số tiền là 25.000.000 đồng bao gồm chi phí sửa chữa xe bị hư hỏng, tiền trả tiền lưu kho bến bãi trong quá trình giải quyết vụ án, tiền anh phải thuê xe để đi làm trong thời gian anh không có xe để đi lại. Bị cáo N đồng ý với yêu cầu bồi thường của anh H. Xét thấy việc thỏa thuận bồi thường giữa bị cáo và bị hại là hoàn toàn tự nguyện, không trái quy định pháp luật và đạo đức xã H. Do vậy cần công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo Vy Văn N và người bị hại Tân Văn H. Buộc bị cáo Vy Văn N phải bồi thường cho anh Tân Văn H số tiền 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng). Xác nhận bị cáo Vy Văn N đã nộp số tiền 7.590.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang theo Biên lai thu số AA/2018/0000864 ngày 09/08/2021 để bồi thường cho anh Tân Văn H.

[8] Đối với xe ô tô nhãn hiệu Toyota Hilux loại xe bán tải, biển số 98C-189.69, 01 giấy phép lái xe số 310098006018 mang tên Tân Văn Hùng, 01 giấy bảo hiểm quân đội số 20147616, 01 giấy chứng nhận kiểm định mang số 8527915, 01 giấy bảo hiểm trách nhiệm dân sự của xe ô tô biển số 98C-189.69, 01 giấy biên nhận thế chấp của ngân hàng VPbank cấp ngày 06/3/2019, ngày 09/10/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn đã Quyết định xử lý vật chứng số 96A, trả lại cho anh Tân Văn H là chủ sở hữu. Do vậy Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[9] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 Xe ô tô nhãn hiệu Nissan Bluedird, biển số 98A-028.33 là phương tiện dùng vào việc phạm tội và các giấy tờ theo xe là 01 giấy đăng ký xe biển số 98A-028.33, 01 giấy chứng nhận kiểm định, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm

bắt buộc. Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự cần tịch thu xung công.

- Đối với 01 bằng lái xe ô tô hạng C mang tên Vy Văn N là tài sản của bị cáo cần trả lại cho bị cáo Vy Văn N nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[10] Về án phí: Bị cáo Vy Văn N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 178, điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65, Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017;

Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ Điều 590 Bộ luật dân sự;

Căn cứ Điều 212, Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 21, Điều 23, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc H quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử.

1. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Vy Văn N 9 (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội “Huỷ hoại tài sản”.

Giao bị cáo cho UBND xã Quý Sơn, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo Vy Văn N và người bị hại Tân Văn H. Buộc bị cáo Vy Văn N phải bồi thường cho anh Tân Văn H số tiền 25.000.000 (Hai mươi lăm triệu) đồng. Xác nhận bị cáo N đã nộp số

tiền 7.590.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang theo Biên lai thu số AA/2018/0000864 ngày 09/08/2021.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu xung công: 01 Xe ô tô nhãn hiệu Nissan Bluedird, biển số 98A-028.33; 01 giấy đăng ký xe biển số 98A-028.33, 01 giấy chứng nhận kiểm định, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc.

- Trả lại cho bị cáo Vy Văn N 01 bằng lái xe ô tô hạng C mang tên Vy Văn N nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

4. Về án phí: Bị cáo Vy Văn N phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 870.500 đồng (Tám trăm bảy mươi nghìn năm trăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, Bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Lục Ngạn;
- Công an huyện Lục Ngạn;
- Chi cục THADS huyện Lục Ngạn;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu: Văn phòng, hồ sơ vụ án.

**TM. H ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Đức Nhường